**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***20***  ***10*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:**  - Nhận biết số tiếng, số dòng của bài thơ lục bát.(câu 1)  **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản.(câu 2)  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép và từ láy);( câu 3)  **Thông hiểu:**  - Nhận biết cách gieo vần của bài thơ lục bát.( câu 4)  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh. (câu 5)  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.(câu 6)  - Nhận biết tác dụng biện pháp tu từ so sánh.( câu 7)  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.(câu 8)  **Vận dụng**  - Tìm từ ghép thể hiện tình cảm được gợi ra từ văn bản. (câu 9)  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.(câu 10) | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN**  **1TL\*** | **4TN**  **1TL\*** | **2 TL**  **1TL\*** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn ngữ liệu sau:**

**Công cha như núi Thái Sơn**

**Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra**

**Một lòng thờ mẹ kính cha**

**Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con**

**( Ca dao)**

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Mỗi cặp câu trong đoạn ngữ liệu trên có mấy tiếng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 6-8 | 1. 7-7 | 1. 6-6 | 1. 8-8 |

**Câu 2**. Cho biết thể thơ của đoạn ngữ liệu trên?

A. Song thất lục bát B. Tự do.

C. Lục bát D. Tám chữ

**Câu 3**. Xác định từ ghép có trong câu “**Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”**

A**.**nghĩa mẹ .

B. như nước.

C. trong nguồn.

D. chảy ra.

**Câu 4**. Cách ngắt nhịp của đoạn ngữ liệu trên có tác dụng gì?

A.Tạo sự mới lạ.

B.Tạo sự khác biệt.

C.Tạo sự nhịp nhàng, tha thiết.

D.Tạo hứng thú cho người đọc.

**Câu 5**. Công lao cha mẹ hiện lên như thế nào trong hai câu thơ đầu ?

A.cao to .

B. mênh mông.

C.vô cùng to lớn không gì có thể sánh bằng .

D. hùng vĩ.

**Câu 6.** Hai câu thơ cuối thể hiện tình cảm gì ?

A. Nhớ cha.

B. Biết ơn mẹ.

C. biết ơn, kính trọng cha mẹ.

D. thương cha mẹ.

**Câu 7**. Tác dụng của biện pháp so sánh trong hai câu thơ đầu là gì?

A. Làm nổi bật sự cao lớn của núi Thái Sơn.

B. Làm nổi bật công lao to lớn của cha mẹ.

C. Làm nổi bật sự mênh mông của nước trong nguồn.

D. Làm nổi bật tình cảm của người con.

**Câu 8**. Bài ca dao khơi gợi trong em những tình cảm gì?

A. Tình yêu quê hương, tình cảm gia đình.

B. Tình cảm gia đình, tình thầy trò.

C. Tình yêu quê hương, tình cảm gia đình, tình thầy trò.

D. Công lao của cha mẹ vô cùng to lớn, bổn phận làm con phải biết kính yêu, hiếu thảo với cha mẹ

**Câu 9**. Sau khi đọc bàì ca dao, em hãy tìm 3 từ ghép thể hiện tình cảm của em với cha mẹ của mình.

**Câu 10**. Hãy kể ra những việc làm thể hiện bổn phận làm con của em với cha mẹ mình? (không quá 5 dòng).

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn kể lại trải nghiệm của bản thân.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | - Hình thức: viết câu đúng ngữ pháp  - Nội dung: yêu quý,biết ơn, kính trọng,… | 1,0 |
|  | **10** | - Yêu quý, kính trọng, biết ơn, vâng lời, phụng dưỡng…. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể lại trải nghiệm đáng nhớ | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ.  - Các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân em. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**HẾT**